



HAWASUCO

Số: 12 /TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025),

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC.

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán và công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang, gồm các nội dung sau:

A. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trên BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2025:

<u>STT</u>	<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Giá trị</u>
1.	Tổng tài sản:	627.694.540.950 đồng
2.	Nợ phải trả:	279.745.163.224 đồng
3.	Doanh thu thuần:	377.393.628.970 đồng
4.	Vốn chủ sở hữu:	347.949.377.726 đồng
5.	Lợi nhuận trước thuế:	18.749.359.027 đồng

6. Lợi nhuận sau thuế:

15.180.788.446 đồng

B. Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập về BCTC hợp nhất năm 2025:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang và các Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất”.

Như vậy, ý kiến của đơn vị Kiểm toán độc lập đã đồng ý chấp nhận toàn phần Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

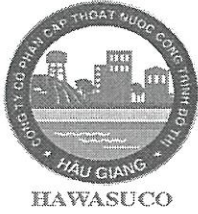
- Như trên;
- HĐQT; BSK;
- Lưu VT. *uy*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG**



Số: 13 /TTr-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

**TỜ TRÌNH
V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận
và chia cổ tức năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước –
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025 với những nội dung sau:

1. Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN	So NQ năm 2025 (đạt %)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	21.750.953.885	100%
2	Trích quỹ phát triển KH&CN	Đồng	0	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	3.938.739.540	100%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	17.812.214.345	100%

5	Trừ LNST Công ty TNHH MTV TM-DV-XD Cửu Long được giữ lại theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022	Đồng	191.043.601	100%
6	Lợi nhuận còn lại	Đồng	17.621.170.744	100%
6.1	Trích quỹ đầu tư phát triển (25%)	Đồng	4.405.292.686	100%
6.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (34,2%)	Đồng	5.991.198.053	100%
6.3	Trích Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (1,5%)	Đồng	264.317.561	100%
6.4	Lợi nhuận chia cổ tức (39,3% LNST).	Đồng	6.960.362.444	100%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN	So NQ năm 2025 (đạt %)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	18.749.359.027	154,48
2	Trích quỹ phát triển KH&CN	Đồng	0	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	3.568.570.581	147,04
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	15.180.788.446	156,34
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển (25%)	Đồng	3.795.197.112	156,34
4.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (34%)	Đồng	5.161.468.072	153,34
4.3	Trích Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (1,5%)	Đồng	227.711.826	156,34
4.4	Lợi nhuận chia cổ tức (39,5% LNST).	Đồng	5.996.411.436	156,34
5	Tỷ suất cổ tức/Vốn cổ phần	%	2,41	156.49

3. Kế hoạch thực hiện chia cổ tức năm 2025

- Thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức: chậm nhất ngày 01/7/2026.

- Phương thức chi trả: Trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Thời gian thông báo chi cổ tức: Sau ngày 01/7/2026.

- Thời gian chi trả: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày ra thông báo chi cổ tức.

- Địa điểm nhận cổ tức bằng tiền mặt: Phòng Tài chính - Kế hoạch Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang, số 263, đường Trần Hưng Đạo, Phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ, Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

Số: 14 /TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính
và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2026, như sau:

1. Phương án sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2026:

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
1	Vốn điều lệ	Trđ	248.783
2	Sản lượng tiêu thụ nước sạch	m ³	15.838.300
3	Doanh thu	Trđ	382.325
4	Tổng chi phí	Trđ	372.616
5	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	9.709
6	Trích quỹ phát triển khoa học & công nghệ	Trđ	
7	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	7.767
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	3,12
9	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	1,23

10	Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 (Trích theo tỷ lệ % LNST)		
10.1	Lợi nhuận sau thuế còn lại	Trđ	7.767
10.2	Trích Quỹ đầu tư phát triển 25% LNST	Trđ	1.942
10.3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động 34% LNST	Trđ	2.641
10.4	Trích Quỹ thưởng Người quản lý 1,5% LNST	Trđ	116
10.5	Lợi nhuận để chia cổ tức 39,5% LNST	Trđ	3.068

2. Kế hoạch quỹ tiền lương người quản lý (Ban TGD, Ban GD, Kế toán trưởng) và quỹ tiền lương người lao động năm 2026

Tổng quỹ lương người quản lý: 6.953.659.978 đồng.

Tổng quỹ lương người lao động: 74.934.662.023 đồng.

Tổng quỹ lương người quản lý và người lao động: 81.888.322.001 đồng.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT linh hoạt điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh theo tình hình hoạt động thực tế của đơn vị nhưng vẫn phải đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch.

Trên đây là nội dung tờ trình về phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2026.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức



Số: 15 /TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo thực hiện quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 và Kế hoạch dự toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025),

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo thực hiện quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 và Kế hoạch dự toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026 như sau:

1. Kết quả thực hiện chi thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2025

Công ty đã thực hiện chi thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT đúng nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thù lao	Cộng thu nhập (đồng/năm)	Ghi chú
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					1.364.409.774	
1	Vũ Minh Đức	Thành viên HĐQT	7.027.000	17.907.516	490.488.161	đến ngày 17/3/2025
		Chủ tịch HĐQT	50.000.000	472.580.645		từ ngày 18/3/2025
2	Huỳnh Thông Minh	Chủ tịch HĐQT	50.000.000	127.419.355	452.301.613	đến ngày 17/3/2025
		Thành viên HĐQT	7.027.000	11.333.871		từ ngày 18/3/2025
		Phó chủ tịch HĐQT	40.000.000	313.548.387		từ ngày 06/5/2025

3	Bùi Trọng Lực	Thành viên HĐQT	7.027.000	84.324.000	84.324.000	
4	Quách Minh Hiền	Thành viên HĐQT	7.027.000	84.324.000	84.324.000	
5	Cao Thế Khải	Thành viên HĐQT	7.027.000	84.324.000	84.324.000	
6	Huỳnh Trung Tín	Thành viên HĐQT	7.027.000	29.241.387	29.241.387	đến ngày 05/5/2025
7	Nguyễn Dũng Tiến	Thành viên HĐQT	7.027.000	29.241.387	29.241.387	đến ngày 05/5/2025
8	Vũ Trung Kiên	Thành viên HĐQT	7.027.000	55.082.613	55.082.613	từ ngày 06/5/2025
9	Vũ Trường Giang	Thành viên HĐQT	7.027.000	55.082.613	55.082.613	từ ngày 06/5/2025
II. BAN KIỂM SOÁT					531.528.000	
1	Lý Thanh Quang	Trưởng ban KS	31.700.000	380.400.000	380.400.000	
2	La Thụy Phiêng	Thành viên BKS	6.297.000	26.203.645	26.203.645	đến ngày 05/5/2025
3	Dương Anh Cường	Thành viên BKS	6.297.000	49.360.355	49.360.355	từ ngày 06/5/2025
4	Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên BKS	6.297.000	75.564.000	75.564.000	
III. THƯ KÝ CÔNG TY					56.676.000	
1	Nguyễn Bá Nam	Thư ký Công ty	4.723.000	28.338.000	28.338.000	đến ngày 01/7/2025
2	Nguyễn Thị Thu Ba	Thư ký Công ty	4.723.000	28.338.000	28.338.000	từ ngày 02/7/2025
Tổng cộng (I+II+III)					1.952.613.774	
<i>Bảng chữ: Một tỷ chín trăm năm mươi hai triệu sáu trăm mười ba nghìn bảy trăm bảy mươi bốn đồng./.</i>						

2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026

STT	Họ và tên	Mức thù lao (đồng/ tháng)	Số người	Cộng thu nhập (đồng/năm)	Ghi chú
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				1.501.620.000	
1	Chủ tịch HĐQT	50.000.000	1	600.000.000	
2	Phó chủ tịch HĐQT	40.000.000	1	480.000.000	
3	Thành viên HĐQT	7.027.000	5	421.620.000	
II. BAN KIỂM SOÁT				531.528.000	
1	Trưởng Ban Kiểm soát	31.700.000	1	380.400.000	
2	Thành viên BKS	6.297.000	2	151.128.000	

III. THU KÝ CÔNG TY	4.723.000	1	56.676.000	
Tổng cộng (I+II+III)			2.089.824.000	
Bằng chữ: Hai tỷ không trăm tám mươi chín triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng./.				

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

Số: 16 /TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025),

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất chọn danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị cụ thể có trong danh sách để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026, gồm các đơn vị có tên sau đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán FAC.

Địa chỉ: 64/4, đường ĐHT 21, P. Đông Hưng Thuận, TP. Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Tây Nam Bộ.

Địa chỉ: 15-13, đường Võ Nguyên Giáp, P. Hưng Phú, TP. Cần Thơ.

3. Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP. HCM (AISC).

Địa chỉ: Số 389A, đường Điện Biên Phủ, P. Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh.

4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Địa chỉ: Số 33, Phan Văn Khỏe, P. Chợ Lớn, TP. Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

Số: 17 /TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

**Về phương án phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu
để tăng vốn điều lệ Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Kết luận số 116/KL-TTr ngày 08/02/2023 của Thanh tra Bộ Tài chính về xử lý vốn, tài sản do ngân sách đầu tư sau cổ phần hóa tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang;

Căn cứ Công văn số 2350/STC-QLGCSDN ngày 02/08/2023 của Sở Tài Chính về đề xuất UBND Tỉnh thực hiện Kết luận số 116/KL-TTr;

Căn cứ Công văn số 5291/VP UBND-NCTH ngày 13/10/2023 về xử lý vốn, tài sản do ngân sách đầu tư sau cổ phần hóa tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang;

Căn cứ Báo cáo số 51/BC-CTN-CTĐT ngày 27/02/2024 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang về việc thực hiện Kết luận số 116/KL-TTr ngày 08/02/2023 của Thanh tra Bộ Tài chính.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án tăng vốn nhà nước đã đầu tư tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang sau khi cổ phần hóa. Nội dung chi tiết Phương án như sau:

**I. CƠ SỞ THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN ĐỂ TĂNG
VỐN ĐIỀU LỆ**

1. Tổng quan về giá trị đầu tư vốn nhà nước tại Công ty cần tăng/giảm

Trên cơ sở chấp thuận của UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ) về việc tăng giảm vốn nhà nước theo Kết luận số 116/KL-TTr của Thanh tra Bộ Tài chính, giá trị vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang sau khi cổ phần hóa cụ thể như sau:

- Giá trị vốn Nhà nước tăng thêm: 6.869.511.942 đồng
- Giá trị vốn Nhà nước giảm : 5.843.929.523 đồng
- Chênh lệch : 1.025.582.419 đồng

2. Chi tiết các dự án thực hiện tăng và giảm vốn nhà nước

ĐVT: đồng

STT	Tên dự án - công trình	Giá trị vốn nhà nước	
		Giảm	Tăng
1	Đầu tư mở rộng bãi rác Long Mỹ		220.345.000
2	Mua sắm thiết bị xe chuyên dùng		1.956.846.000
3	Hệ thống cấp nước khu TĐC phụ vụ KCN Sông Hậu		7.401.000
4	Mở rộng MLCN từ TX ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh		4.670.569.942
5	Hệ thống cấp nước thị trấn Một Ngàn, Huyện Châu Thành A, Tỉnh HG		14.350.000
6	Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị xã Vị thanh, tỉnh HG	3.827.348.000	
7	Xây dựng nhà máy nước Long Mỹ	870.709.000	
8	Mở rộng hệ thống cấp nước TX Vị Thanh	3.805.345	
9	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tuyến DCVL Tân Thuận	7.639.000	
10	Hệ thống cấp nước thị trấn Ngã Sáu Huyện Châu Thành	4.464.000	
11	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tại cụm DCVL Ấp Cầu Xáng	12.428.000	
12	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tại cụm DCVL thị trấn Cây Dương	8.525.000	
13	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tại cụm DCVL thị trấn Ngã Sáu	5.695.000	
14	Cải tạo, khắc phục ô nhiễm môi trường tại bãi rác Hỏa Tiến, TXVT	139.891.000	
15	Cải tạo, khắc phụ ô nhiễm môi trường tại bãi rác Long Mỹ, Huyện LM	248.321.001	
16	Hệ thống chiếu sáng công cộng khu tái định cư - dân cư phường 5	715.104.177	
Tổng cộng		5.843.929.523	6.869.511.942
Số vốn nhà nước tăng thêm (Tăng - Giảm)			1.025.582.419

Nguồn: Công văn số 5291/VP.UBND-NCTH của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang và Báo cáo số 51/BC-CTN-CTĐT ngày 27/02/2024 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang.

Để đảm bảo thực hiện tăng vốn nhà nước theo Công văn số 5291/VP.UBND-NCTH cũng như duy trì tỷ lệ sở hữu vốn của Nhà nước tại Công ty là 46,33%, Công ty cần phát hành thêm cho các cổ đông hiện hữu với tổng giá trị phát hành là 2.213.660.000 đồng, tương ứng tỷ lệ 0,8898% vốn điều lệ Công ty.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Chi tiết phương án phát hành cổ phần

- Tên cổ phần : Cổ phần Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ hiện tại : 248.782.910.000 đồng
- Số lượng cổ phần hiện tại : 24.878.291 cổ phần.
- Số lượng cổ phần phát hành : 221.366 cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 2.213.660.000 đồng (*Hai tỷ hai trăm mười ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 250.996.570.000 đồng
- Phương thức và đối tượng phát hành : Phát hành thêm cho các cổ đông hiện hữu
- Tỷ lệ phát hành : 0,8898% (*01 cổ phần được hưởng 01 quyền, 1.000 quyền được mua 8,898 cổ phần mới*)
- Nguyên tắc xác định số lượng cổ phần được quyền mua của cổ đông

Số lượng cổ phần cổ đông được quyền mua	=	Số lượng cổ phần cổ đông đang sở hữu theo danh sách cổ đông hưởng quyền	x	0,8898%
---	---	---	---	---------
- Phương án làm tròn : Số cổ phần mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phần được quyền mua nhỏ hơn 01 đơn vị sẽ không được thực hiện. Tổng số cổ phần lẻ phát sinh sẽ được gộp sở và Hội đồng Quản trị lựa chọn, quyết định phân phối cho các cổ đông khác có nhu cầu mua thêm cổ phần.
 Ví dụ:
Giả định rằng, theo danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phần:
 - Cổ đông A đang sở hữu 8.500 cổ phần;

- Theo công thức nói trên, cổ đông A sẽ có quyền được mua thêm số cổ phần là:

$$\text{Số lượng cổ phần được quyền mua} = 8.500 \times 0,8898\% = 75,633$$

Áp dụng theo nguyên tắc trên, cổ đông A được mua 75 cổ phần mới.

Phần cổ phần lẻ 0,633 sẽ được gộp số và Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho các cổ đông khác có nhu cầu mua thêm cổ phần.
- Giá phát hành : Bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần)
- Phương thức thanh toán tiền mua cổ phần : - Cổ đông là UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ) thực hiện quyền mua cổ phần bằng giá trị tài sản nhà nước đã đầu tư vào Công ty nhưng chưa ghi nhận vốn nhà nước là 1.025.580.000 đồng, tương ứng 102.558 cổ phần. Do đó, Công ty sẽ lấy nguồn phát hành cho Nhà nước từ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Các cổ đông khác nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản để mua cổ phần phát hành thêm.
- Mục đích tăng vốn : Xử lý vốn nhà nước đã đầu tư vào các công trình dự án của Công ty sau khi cổ phần hóa theo Công văn số 5291/VP.UBND-NCTH ngày 13/10/2023 và đảm bảo tỷ lệ vốn nhà nước theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022.
- Phương án sử dụng vốn : - Các tài sản mà Nhà nước đã đầu tư 1.025.580.000 đồng sẽ được quyết toán và ghi nhận thành tài sản của Công ty.
- Số tiền mặt huy động được từ các cổ đông khác là 1.188.080.000 đồng sẽ được sử dụng bổ sung vốn lưu động của Công ty.
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng (*trừ số cổ phần không chào bán hết được thực hiện theo phương án xử lý cổ phần không chào bán hết*).
- Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác và chỉ chuyển nhượng 01 lần duy nhất, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.

- Phương án phân phối cổ phần không chào bán hết : - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định việc phân phối, chào bán toàn bộ số cổ phần không chào bán hết (do cổ phần lẻ phát sinh và/hoặc cổ đông hiện hữu không mua/không mua hết) cho các cổ đông khác có nhu cầu mua thêm cổ phần với giá 10.000 đồng/cổ phần. Việc phân phối và chào bán phải được thực hiện công khai, thông qua thông báo bằng văn bản chính thức của HĐQT, gửi đến cổ đông theo phương án ưu tiên cho những cổ đông đăng ký trước cho tới khi bán hết số lượng cần bán.
- Số cổ phần không chào bán hết nếu thực hiện phân phối tiếp thì sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Thời gian dự kiến phát hành : Sau khi Đại hội đồng cổ đông chấp thuận phương án phát hành.

2. Cơ cấu cổ đông sau khi tăng vốn

STT	Nội dung	Giá trị	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
A. Trước khi phát hành		248.782.910.000	24.878.291	100,00%
1	UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ)	115.259.630.000	11.525.963	46,33%
2	Công ty CP Đầu tư Xây lắp Miền Nam	127.198.280.000	12.719.828	51,13%
3	Các Cổ đông khác	6.325.000.000	632.500	2,54%
B. Số lượng phát hành thêm		2.213.660.000	221.366	0,8898%
1	UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ)	1.025.580.000	102.558	
2	Công ty CP Đầu tư Xây lắp Miền Nam	1.131.810.000	113.181	
3	Các Cổ đông khác	56.270.000	5.627	
C. Kết quả sau khi phát hành thêm		250.996.570.000	25.099.657	100,00%
1	UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ)	116.285.210.000	11.628.521	46,33%
2	Công ty CP Đầu tư Xây lắp Miền Nam	128.330.090.000	12.833.009	51,13%

3	Các Cổ đông khác	6.381.270.000	638.127	2,54%
---	------------------	---------------	---------	-------

III. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thực hiện toàn bộ các thủ tục liên quan đến việc phát hành cho cổ đông hiện hữu bao gồm lựa chọn thời điểm phát hành, đăng ký kinh doanh với Sở Tài chính thành phố Cần Thơ về việc tăng vốn điều lệ Công ty theo đúng quy định;

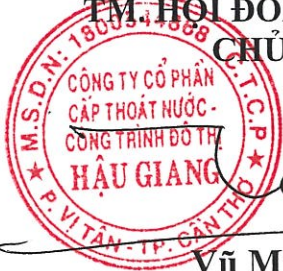
2. Đại hội đồng cổ đông phê duyệt sửa đổi Điều lệ về nội dung vốn điều lệ tại Khoản 1 Điều 6 theo mức vốn điều lệ được cơ quan quản lý nhà nước chấp thuận, giao cho Hội đồng quản trị sửa đổi Điều lệ và hợp nhất các nội dung sửa đổi vào Điều lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất về sửa đổi điều lệ và báo cáo kết quả tăng vốn.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tăng vốn nêu tại Tờ trình này. Tùy từng trường hợp cụ thể, Chủ tịch Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc toàn bộ các công việc nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Vũ Minh Đức



Số: 18. /TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 12 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước –
Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Trên cơ sở rà soát Điều lệ Công ty hiện hành, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều, khoản tại Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành.

Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung của Điều lệ Công ty với những nội dung được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này, bao gồm:

1. Bỏ Điều 51 về gia hạn hoạt động.
2. Sửa và bổ sung nội dung các Điều 1, 11, 18, 24, 26, 29, 30, 33, 34, 35, 37, 50.
3. Điều lệ mới còn 19 chương, 54 điều sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức

Phụ lục

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ HAWASUCO

(Kèm theo Tờ trình số 18.../TTr-HĐQT ngày 13 / 5/2026 của Hội đồng quản trị)

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi;
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục là các dòng chữ thể hiện dưới dạng in nghiêng, in đậm; gạch ngang là bỏ.
- LDN: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi
Điều 1. Giải thích thuật ngữ l) "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của HAWASUCO được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của HAWASUCO thông qua bằng nghị quyết;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ ~~l) "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của HAWASUCO được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của HAWASUCO thông qua bằng nghị quyết;~~	Hawasuco hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Điều 11. Quyền của cổ đông	Điều 11. Quyền của cổ đông <i>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</i>	Căn cứ khoản 5 Điều 115 LDN 2020 thì Điều lệ bổ sung khoản 4
Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <i>từ đủ 51%</i> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều lệ Công ty được quy định một tỷ lệ cụ thể theo khoản 1 Điều 145 LDN 2020 (trên 50%)
Điều 24. Ứng cử, đề cử, bầu thành viên Hội đồng quản trị 2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền	Điều 24. Ứng cử, đề cử, bầu thành viên Hội đồng quản trị	Theo khoản 5 Điều 115 LDN quy định

gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên. 3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định của Điều lệ này và theo cơ chế được HAWASUCO quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.	2. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% trở lên tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 05 ứng viên. 3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.	
Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; b) ... k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định mức lương và thưởng đối với Tổng Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyết định thù lao, thưởng và lợi ích khác đối	Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Quyết định Xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; b) ... k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp hoặc chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định mức lương và thưởng đối với Tổng Giám đốc, quyết định thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Thư ký Công ty, Người phụ trách	Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 153 LDN Bỏ chức danh “người phụ trách quản trị” do Hawasuco không còn là công ty đại chúng

với Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; r) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị; Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng người quản lý và Ban Kiểm soát Công ty; Quy chế trả lương cho người lao động; Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương kế hoạch hàng năm của Công ty;	~~quản trị; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;~~ r) ~~Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị; Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng người quản lý và Ban Kiểm soát Công ty; Quy chế trả lương cho người lao động; Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương kế hoạch hàng năm của HAWASUCO.~~	Thuộc quyền của ĐHĐCĐ
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau: g) Phê duyệt và ký kết các hợp đồng, giao dịch, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị dưới 10% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán; h) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty, trưởng, phó phòng ban nghiệp vụ, chủ tịch, giám đốc công ty con hoặc trưởng văn phòng đại diện; bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định mức lương, lợi ích khác và khen thưởng Kế toán trưởng, phụ trách kế toán công ty con. p) Phê duyệt quy chế hoạt động của Kiểm soát viên; phê duyệt Quy chế quản lý tài chính; phê duyệt quỹ tiền lương của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao người quản lý của công ty con.	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thường trực Hội đồng quản trị 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau: g) Phê duyệt và ký kết các hợp đồng, giao dịch, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị <i>từ 01% đến dưới 10%</i> tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán; <i>h) Chủ tịch HĐQT được HĐQT ủy quyền thay mặt HĐQT thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết và chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định chế độ, tiền lương và quyền lợi khác đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng, trưởng, phó các phòng nghiệp vụ, chủ tịch kiêm giám đốc và kế toán trưởng, phụ trách kế toán tại các công ty con hoặc trưởng văn phòng đại diện.</i> ~~p) Phê duyệt quy chế hoạt động của Kiểm soát viên; Quy chế quản lý tài chính; phê duyệt quỹ tiền lương của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao người quản lý của công ty con.~~ 4. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Thường trực Hội	Điều chỉnh và bổ sung cho phù hợp với quyền và nghĩa vụ của CT. HĐQT theo LDN quy định Hawasuco không có quy chế kiểm soát viên

4. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau. a) Giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành công việc khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản. b) Giám sát kết quả hoạt động kinh doanh của HAWASUCO.	đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau. a) Giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành công việc khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản. b) Giám sát kết quả hoạt động kinh doanh của HAWASUCO.	
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong số các trường hợp dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a) Có đề nghị của Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập; b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác; c) Có đề nghị ít nhất hai (02) thành viên của Hội đồng quản trị; d) Các trường hợp khác (nếu có). 10. Biểu quyết d) Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b, khoản 8 khoản 2 Điều 39 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó; 16. Những người được mời dự thính: Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, những cán bộ quản lý khác (nếu không phải là thành viên Hội đồng quản trị) và các chuyên gia của một bên thứ ba có thể dự họp Hội đồng quản trị theo thư mời của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết trừ khi bản thân họ có quyền được biểu quyết như thành viên Hội đồng quản trị.	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong số các trường hợp dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a) Có đề nghị của Ban Kiểm soát ~~hoặc thành viên độc lập~~; b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác; c) Có đề nghị ít nhất hai (02) thành viên của Hội đồng quản trị; ~~d) Các trường hợp khác (nếu có).~~ 10. Biểu quyết ~~d) Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b, khoản 8 khoản 2 Điều 39 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;~~ <i>16. Những người được mời tham gia họp Hội đồng quản trị: Thư ký Công ty, Ban Tổng Giám đốc không là thành viên của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, những người quản lý khác (nếu không phải là thành viên Hội đồng quản trị) và các chuyên gia của một bên thứ ba có thể dự họp Hội đồng quản trị theo thư mời của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết. Quyền biểu quyết chỉ thuộc về thành viên Hội đồng quản trị hoặc người</i>	Không còn thành viên độc lập Bỏ Điểm d này quy định chưa được rõ ràng

	<i>được ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hawasuco.</i>	
Điều 33. Nghĩa vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc 2. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật (thứ hai) của HAWASUCO, chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động hằng ngày của HAWASUCO theo quy định của pháp luật, Điều lệ HAWASUCO, nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị, các quyết định và chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nghĩa vụ và quyền hạn được giao, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị, trực tiếp chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc tổ chức, điều hành các hoạt động tác nghiệp của HAWASUCO hằng ngày theo thẩm quyền được phân công; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của HAWASUCO. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. 5. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Tham mưu Chủ tịch Hội đồng quản trị trong xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn; điều hành và quyết định các vấn đề liên quan đến công việc sản xuất kinh doanh hằng ngày của HAWASUCO trong phạm vi quyền hạn của mình và theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị, hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được ủy quyền. b) Tổ chức thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc có quyền từ chối thực hiện những quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị nếu các quyết định, nghị quyết này trái với pháp luật. Việc từ chối này phải được gửi cho Hội đồng quản trị bằng văn bản và	Điều 33. Tổng Giám đốc 2. Tổng Giám đốc là một trong hai người đại diện pháp luật của HAWASUCO, chịu trách nhiệm tổ chức điều hành hoạt động hằng ngày của HAWASUCO theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị; trực tiếp chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. 5. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Tổng Giám đốc tham mưu và trình HĐQT phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn; điều hành và quyết định các vấn đề liên quan đến công việc sản xuất kinh doanh hằng ngày của HAWASUCO trong phạm vi quyền hạn của mình. b) Tổ chức thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc có quyền từ chối thực hiện những quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị nếu các quyết định, nghị quyết này trái với pháp luật. Việc từ chối này phải được gửi cho Hội đồng quản trị bằng văn bản và phải nêu rõ lý do. c) Phối hợp với Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của HAWASUCO đã được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Điều chỉnh và bổ sung cho phù hợp với quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc theo LDN quy định

phải nêu rõ lý do.

c) Phối hợp với Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của HAWASUCO đã được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của HAWASUCO.

đ) Thực hiện ký kết các loại hợp đồng, các giao dịch, hồ sơ, chứng từ theo ủy quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

e) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong HAWASUCO, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

g) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng, phó các đơn vị; đề xuất Chủ tịch Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị phê duyệt mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, trưởng, phó phòng ban nghiệp vụ, chủ tịch, giám đốc công ty con hoặc văn phòng đại diện.

h) Tuyển dụng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định tiền lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong HAWASUCO (trừ trường hợp quy định tại điểm h khoản 2 Điều 29 Điều lệ này).

i) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, như sau:

- Tham mưu Chủ tịch Hội đồng quản trị xây dựng

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của HAWASUCO.

đ) Thực hiện ký kết các loại hợp đồng, các giao dịch, hồ sơ, chứng từ theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều lệ và các quy chế nội bộ khác.

~~e) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong HAWASUCO, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.~~

e) **Đề xuất với** Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng, phó các đơn vị; đề xuất Chủ tịch Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị phê duyệt mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, ~~Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty,~~ trưởng, phó phòng ban nghiệp vụ, chủ tịch, giám đốc công ty con hoặc văn phòng đại diện.

g) Tuyển dụng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định tiền lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong HAWASUCO (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT và Chủ tịch HĐQT).

h) Thực hiện chế độ báo cáo; tham mưu, đề xuất kế hoạch đầu tư, dự án hợp tác đầu tư, các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý của HAWASUCO theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; tổ chức lập và trình Hội đồng quản trị các báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

i) Đề nghị Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp bất thường để giải quyết những vấn đề vượt quá quyền hạn Tổng

kế hoạch đầu tư và các dự án hợp tác đầu tư với các đối tác trong và ngoài nước trình Hội đồng quản trị phê chuẩn.

- Thực hiện chế độ báo cáo cho Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Chuẩn bị đầy đủ các báo cáo theo chương trình nghị sự mà Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát yêu cầu.

- Vào cuối năm tài chính, Tổng Giám đốc tham mưu Chủ tịch Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm.

- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của HAWASUCO phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của HAWASUCO theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình cho Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của HAWASUCO.

- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý HAWASUCO cho Hội đồng quản trị.

- Đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp bất thường để giải quyết những vấn đề vượt quá quyền hạn Tổng Giám đốc hoặc những biến động lớn trong HAWASUCO.

- Được đưa ra những quyết định vượt quá thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố... và phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó, đồng thời phải báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để giải quyết tiếp.

- Thực hiện một số công việc khác do Chủ tịch Hội

Giám đốc hoặc những biến động lớn trong HAWASUCO. Được đưa ra những quyết định vượt quá thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố... và phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó, đồng thời phải báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để giải quyết tiếp.

k) Thực hiện một số công việc khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị phân công.

l) Phê duyệt và ký kết các hợp đồng, giao dịch, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị dưới 01% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán.

6. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.

đồng quản trị, Hội đồng quản trị phân công. 6. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.		
Điều 34. Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty 1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất một (01) Người phụ trách quản trị HAWASUCO để hỗ trợ công tác quản trị tại HAWASUCO được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị HAWASUCO có thể kiêm nhiệm Thư ký Công ty. 2. Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: a) Có hiểu biết về pháp luật; b) Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp nhận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của HAWASUCO. 3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị HAWASUCO khi cần nhưng không trái với các quy định hiện hành về lao động. 4. Người phụ trách quản trị HAWASUCO có quyền và nghĩa vụ sau: a) Tư vấn cho Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa HAWASUCO và cổ đông; b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;	Điều 34. Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty 1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất một (01) Người phụ trách quản trị HAWASUCO để hỗ trợ công tác quản trị tại HAWASUCO được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị HAWASUCO có thể kiêm nhiệm Thư ký Công ty. 2. Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: a) Có hiểu biết về pháp luật; b) Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp nhận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của HAWASUCO. 3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị HAWASUCO khi cần nhưng không trái với các quy định hiện hành về lao động. 4. Người phụ trách quản trị HAWASUCO có quyền và nghĩa vụ sau: a) Tư vấn cho Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa HAWASUCO và cổ đông; b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;	HAWASUCO đã hủy tư cách công ty đại chúng nên bỏ chức danh này mà bổ sung một số nhiệm vụ cụ thể cho Thư ký Công ty.

c) Hỗ trợ HAWASUCO trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính; d) Tham dự các cuộc họp; tư vấn về thủ tục cuộc họp Hội đồng quản trị; đ) Tư vấn lập thủ tục các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật; e) Cung cấp thông tin tài chính, bản sao các thủ tục họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát; f) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của HAWASUCO; g) Bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ HAWASUCO; h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan; i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. 5. Thư ký Công ty: Xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty. Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây: a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp; b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị của HAWAUCO.	~~e) Hỗ trợ HAWASUCO trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;~~ ~~d) Tham dự các cuộc họp; tư vấn về thủ tục cuộc họp Hội đồng quản trị;~~ ~~f) Tư vấn lập thủ tục các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;~~ ~~e) Cung cấp thông tin tài chính, bản sao các thủ tục họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;~~ ~~f) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của HAWASUCO;~~ ~~g) Bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ HAWASUCO;~~ ~~h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;~~ ~~i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.~~ 5. Thư ký Công ty: Xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty. Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây: a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và khi có yêu cầu của lãnh đạo Công ty; b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị của HAWAUCO; d) Hỗ trợ HAWASUCO trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ	
--	---	--

	<i>nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;</i> <i>đ) Tư vấn lập thủ tục các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật; tham mưu Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục, quy định mà người đại diện vốn nhà nước tại HAWASUCO phải xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu;</i> <i>e) Cung cấp thông tin tài chính, bản sao các thủ tục họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;</i> <i>g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của HAWASUCO;</i> <i>h) Bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ HAWASUCO.</i>	
Điều 35. Ứng cử, đề cử, bầu thành viên Ban Kiểm soát 2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	Điều 35. Ứng cử, đề cử, bầu thành viên Ban Kiểm soát 2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% trở lên tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 05 ứng viên.	Theo khoản 5 Điều 115 LDN quy định
Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát d) Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của HAWASUCO.	Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát ~~d) Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của HAWASUCO.~~	Do HAWASUCO không áp dụng mô hình kiểm toán nội bộ

h) Trường hợp phát hiện hành vi, vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ HAWASUCO của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả; r) Có quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.		
Điều 50. Chấm dứt hoạt động 1. HAWASUCO có thể bị giải thể trong những trường hợp sau: a) Kết thúc thời hạn hoạt động của HAWASUCO, kể cả sau khi đã gia hạn; b) Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. 2. Việc giải thể HAWASUCO trước thời hạn do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.	Điều 50. Chấm dứt hoạt động HAWASUCO <i>chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:</i> <i>a) Giải thể:</i> <i>- Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</i> <i>- Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</i> <i>b) Phá sản;</i> <i>c) Các trình tự, thủ tục và điều kiện chấm dứt hoạt động thực hiện theo Điều 208 và 209 Luật Doanh nghiệp.</i>	Theo Điều 207, 208, 209 LDN quy định
Điều 51. Gia hạn hoạt động 1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của HAWASUCO theo đề nghị của Hội đồng quản trị. 2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Điều 51. Gia hạn hoạt động ~~1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của HAWASUCO theo đề nghị của Hội đồng quản trị.~~ ~~2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.~~	Hawasuco hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp



Cần Thơ, ngày 12.. tháng 5 năm 2026

Số: 19../TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty
(Sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 năm 2026)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước –
Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN - CTĐT Hậu Giang (sửa đổi năm 2025);

Căn cứ Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung lần thứ 1 năm 2021);

Hội đồng quản trị nhận thấy: Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sau một thời gian được ban hành và áp dụng, trước sự phát triển không ngừng của Công ty từ mô hình hoạt động đến bộ máy quản lý và những thay đổi trong hệ thống các văn bản pháp luật của Nhà nước, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã phát sinh nhiều bất cập, không còn phù hợp với các quy định hiện hành. Do đó, để đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát phù hợp với mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung theo bản dự thảo đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức

Phụ lục

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Kèm theo Tờ trình số 19./TTr-HĐQT ngày 13/5/2026 của Hội đồng quản trị)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi năm 2025) gọi tắt là Điều lệ Hawasuco;
- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi;
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục là các dòng chữ thể hiện dưới dạng in nghiêng, in đậm; gạch ngang là bỏ.

Quy định tại Quy chế hiện hành	Quy định tại Quy chế sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT 1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Hawasuco, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Hawasuco và của các đơn vị trong Hawasuco. 2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Hawasuco và các nghĩa vụ sau: e) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Hawasuco theo quy định của pháp luật.	Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT 1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của ~~Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan~~ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Hawasuco, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Hawasuco và của các đơn vị trong Hawasuco. 2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Hawasuco và các nghĩa vụ sau: e) ~~Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Hawasuco theo quy định của pháp luật.~~	Đã hủy tư cách công ty đại chúng
Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT 1. HĐQT Hawasuco có 07 thành viên gồm: 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch HĐQT và 05 thành viên HĐQT. Số lượng thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định phù hợp với yêu cầu hoạt động của Hawasuco trong từng thời kỳ. 2. Cơ cấu thành viên HĐQT phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên HĐQT điều hành và không điều hành, trong	Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT 1. HĐQT Hawasuco có 07 thành viên gồm: 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch HĐQT và 05 thành viên HĐQT. ~~Số lượng thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định phù hợp với yêu cầu hoạt động của Hawasuco trong từng thời kỳ.~~ 2. ~~Cơ cấu thành viên HĐQT phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên HĐQT điều hành và không điều hành, trong đó phải~~	LDN 2020 không quy định

đó phải có tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên HĐQT phải là thành viên HĐQT không điều hành.	~~có tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên HĐQT phải là thành viên HĐQT không điều hành.~~	
Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT 3. Thành viên HĐQT của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa năm (05) công ty khác.	Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT 3. Thành viên HĐQT của HAWASUCO có thể đồng thời là thành viên tại các công ty khác theo pháp luật hiện hành.	Điều 155 LDN và điểm c khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty quy định
Điều 8. Chủ tịch HĐQT 1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT. 2. Chủ tịch HĐQT không được kiêm Tổng Giám đốc của Hawasuco. 3. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Hawasuco và có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật (thứ nhất) của Hawasuco, chịu trách nhiệm chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động của Hawasuco theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hawasuco, nghị quyết và quyết định của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ. b) Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, chỉ đạo lập báo cáo tài chính hằng năm; báo cáo về tình hình kinh doanh của Hawasuco; báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Hawasuco lên ĐHĐCĐ. c) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; phân công các thành viên HĐQT kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hawasuco.	Điều 8. Chủ tịch HĐQT 1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT. 2. Chủ tịch HĐQT ~~không được~~ có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của Hawasuco. 3. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Hawasuco và có các quyền và nghĩa vụ sau: a) ~~Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật (thứ nhất) của Hawasuco,~~ Chủ tịch HĐQT là một trong hai người đại diện pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động của Hawasuco theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hawasuco, nghị quyết và quyết định của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ. b) Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, chỉ đạo lập báo cáo tài chính hằng năm; báo cáo về tình hình kinh doanh của Hawasuco; báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Hawasuco lên ĐHĐCĐ. c) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; phân công các thành viên HĐQT kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hawasuco.	Theo LDN và khoản 1 Điều 29 Điều lệ Công ty quy định

d) Chuẩn bị hoặc chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa họp HĐQT. e) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT. f) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT. g) Phê duyệt dự án đầu tư thuộc thẩm quyền có mức đầu tư từ một (01) tỷ đồng trở lên (trừ các thẩm quyền của HĐQT, ĐHĐCĐ). h) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, ký hợp đồng lao động và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; giám đốc, phó giám đốc chi nhánh; trưởng, phó phòng ban nghiệp vụ; chủ tịch và giám đốc công ty con hoặc văn phòng đại diện. i) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Hawasuco. Phê duyệt kế hoạch giao khoán chi phí cho các chi nhánh trực thuộc. k) Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng lao động trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc. l) Quyết định mọi vấn đề về thu, chi tài chính của Hawasuco. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Hawasuco đã được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua. m) Có trách nhiệm thay mặt HĐQT ký các văn bản, quyết định, quy định, thỏa thuận thuộc thẩm quyền của HĐQT và đã được HĐQT thông qua theo đúng quy định.	động của Hawasuco. d) Chuẩn bị hoặc chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa họp HĐQT. đ) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT. e) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT. g) Phê duyệt dự án đầu tư thuộc thẩm quyền có mức đầu tư từ một (01) tỷ đồng trở lên (trừ các thẩm quyền của HĐQT, ĐHĐCĐ) từ 01% đến dưới 10% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán. h) Chủ tịch HĐQT được HĐQT ủy quyền thay mặt HĐQT thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, ký hợp đồng lao động và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; ~~giám đốc, phó giám đốc chi nhánh;~~ trưởng, phó các phòng ban nghiệp vụ; chủ tịch, giám đốc và kế toán trưởng, kế toán phụ trách công ty con hoặc văn phòng đại diện. i) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Hawasuco. Phê duyệt kế hoạch giao khoán chi phí cho các ~~chi nhánh đơn vị~~ trực thuộc. k) Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng lao động trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc. l) ~~Quyết định mọi vấn đề về thu, chi tài chính của Hawasuco.~~ Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Hawasuco thuộc thẩm quyền theo Điều lệ Hawasuco và các kế hoạch khác đã được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua.	
---	--	--

n) Ký kết hợp đồng, các giao dịch giữa Hawasuco với các đối tác và nội bộ có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của HĐQT). o) Ủy quyền cho Tổng Giám đốc được ký kết một số hợp đồng hoặc giao dịch với các đối tác và nội bộ thuộc thẩm quyền của mình. p) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	m) Có trách nhiệm thay mặt HĐQT ký các văn bản, quyết định, quy định, thỏa thuận thuộc thẩm quyền của HĐQT và ĐHĐCĐ và đã được HĐQT và ĐHĐCĐ ủy quyền thông qua theo đúng quy định. n) Ký kết hợp đồng, các giao dịch giữa Hawasuco với các đối tác và nội bộ có giá trị từ 01% đến dưới 10% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán. o) Ủy quyền cho Tổng Giám đốc được ký kết một số hợp đồng hoặc giao dịch với các đối tác và nội bộ thuộc thẩm quyền của mình. p) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	
Điều 10. Thư ký Công ty 1. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty để hỗ trợ HĐQT và Chủ tịch HĐQT thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hawasuco. 2. Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây: a) Hỗ trợ tổ chức, triệu tập họp ĐHĐCĐ; tham dự các cuộc họp; ghi chép các biên bản họp theo yêu cầu của HĐQT; b) Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; chịu trách nhiệm trước HĐQT, Chủ tịch HĐQT về các nhiệm vụ do HĐQT, Chủ tịch HĐQT phân công; c) Tư vấn cho HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; tư vấn về thủ tục lập các nghị quyết, quyết định của các cuộc họp và đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với luật pháp;	Điều 10. Thư ký Công ty ~~1. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty để hỗ trợ HĐQT và Chủ tịch HĐQT thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hawasuco.~~ 2. Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây: a) Hỗ trợ tổ chức, triệu tập họp ĐHĐCĐ; tham dự các cuộc họp; ghi chép các biên bản họp theo yêu cầu của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và khi có yêu cầu của lãnh đạo Công ty; b) Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; chịu trách nhiệm trước HĐQT, Chủ tịch HĐQT về các nhiệm vụ do HĐQT, Chủ tịch HĐQT phân công; c) Tư vấn cho HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; tư vấn về thủ tục lập các nghị quyết, quyết định của các cuộc họp và đảm bảo các nghị quyết, quyết định của	Theo quy định Điều lệ Công ty

d) Tư vấn Hawasuco trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; e) Hỗ trợ Hawasuco trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính; cung cấp thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho cổ đông, thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát; f) Giám sát và báo cáo HĐQT về nghĩa vụ công bố thông tin của Hawasuco; g) Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định pháp luật và Điều lệ Hawasuco.	HĐQT phù hợp với luật pháp; <i>tham mưu Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục, quy định mà người đại diện vốn nhà nước tại HAWASUCO phải xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu;</i> d) Tư vấn Hawasuco trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; đ) Hỗ trợ Hawasuco trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính; cung cấp thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho cổ đông, thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát; e) Giám sát và báo cáo HĐQT về nghĩa vụ công bố thông tin của Hawasuco; g) Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định pháp luật và Điều lệ Hawasuco.	
Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT 2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ Hawasuco và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Hawasuco và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT 2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ Hawasuco và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: a) Quyết định Xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và ~~ngân sách~~ hàng năm; h) Quyết định hợp đồng, giao dịch, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán và ~~hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;~~ q) ~~Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy~~	Quy định theo LDN và Điều lệ Công ty

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Hawasuco sau khi được ĐHĐCĐ thông qua. Quyết định ban hành các quy chế: Quy chế về công bố thông tin; Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Thi đua – Khen thưởng; Quy chế Tuyển dụng, đào tạo và quản lý nhân sự; Quy chế trả lương Người lao động; Quy chế trả lương, thù lao và tiền thưởng Người quản lý; Quy chế Chi tiêu nội bộ và các văn bản định chế khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.	~~chế nội bộ về quản trị Hawasuco sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.~~ Ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt quyết định ban hành các quy chế: Quy chế về công bố thông tin; Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Thi đua – Khen thưởng; Quy chế Tuyển dụng, đào tạo và quản lý nhân sự; Quy chế trả lương Người lao động; Quy chế trả lương, thù lao và tiền thưởng Người quản lý; Quy chế Chi tiêu nội bộ và các văn bản định chế khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.	
Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng, giao dịch: 1. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của HAWASUCO và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng, giao dịch: 1. Thông qua Trình ĐHĐCĐ phê duyệt hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của HAWASUCO và hợp đồng, ~~giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;~~	
Điều 19. Biểu quyết và thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT 1. Quyền biểu quyết của thành viên HĐQT tại cuộc họp: d) Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 8 Điều 38 Điều lệ Hawasuco được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.	Điều 19. Biểu quyết và thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT 1. Quyền biểu quyết của thành viên HĐQT tại cuộc họp: ~~d) Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 8 Điều 38 Điều lệ Hawasuco được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.~~	bỏ điểm d này chưa được quy định rõ ràng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG**



Sô: 08/TTr-BKS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty
(sửa đổi, bổ sung năm 2026)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước –
Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN - CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung
lần năm 2025);*

*Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần
CTN - CTĐT Hậu Giang (năm 2021);*

Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang (năm 2021) được xây dựng theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2006, Điều lệ Công ty năm 2021 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Tuy nhiên, đến nay một số quy định pháp luật nói trên đã thay đổi và hết hiệu lực thi hành. Ngoài ra, sau khi rà soát Ban Kiểm soát nhận thấy cần chỉnh sửa một số nội dung để đảm bảo phù hợp với hoạt động thực tiễn của Ban Kiểm soát.

Do đó, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được sửa đổi, bổ sung năm 2026 theo bản Dự thảo đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

